

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC CỤ THỂ CẢI THIỆN CHỈ SỐ
NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH (PCI) TỈNH TUYẾN QUANG NĂM 2021**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 102/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I.	Tập trung khắc phục để tăng điểm và vị trí xếp hạng các chỉ số bị giảm điểm năm 2020			
1	Chỉ số “Gia nhập thị trường”			
1.1	Tổ chức thực hiện mô hình hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp, thủ tục hành chính về cấp giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện đảm bảo tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất, không để người dân và doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần khi thực hiện thủ tục hành chính.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Công thương; Xây dựng, Giao thông Vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và PTNT; Tư pháp; Thông tin và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Y tế và Công an tỉnh...	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ; Cục Thuế tỉnh	Từ năm 2021
1.2	Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và cán bộ để hướng dẫn, hỗ trợ người dân lập hồ sơ, nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia ngay tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở, năm 2021 đạt tỷ lệ trên 60% số lượng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp trực tuyến, trong đó có trên 80% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, đơn vị liên quan	Từ năm 2021
1.3	Ưu tiên cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với doanh nghiệp thành lập mới trong thời gian 8 giờ làm việc.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thuế tỉnh	Từ năm 2021
1.4	Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trong việc triển khai thực hiện tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành, đơn vị liên quan	Năm 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.5	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp để triển khai liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, bảo hiểm xã hội, cơ quan quản lý về lao động.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Lao động - Thương binh và xã hội; Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh	Từ năm 2021
1.6	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Từ năm 2021
1.7	Thực hiện hỗ trợ miễn phí trả kết quả thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích theo Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bưu điện tỉnh Tuyên Quang - Tổng công ty bưu điện Việt Nam	Từ năm 2021
1.8	Cập nhật công khai các văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, mẫu biểu về đăng ký doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông; các đơn vị liên quan	Năm 2021
1.9	Nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện Hệ thống phần mềm quản lý các dự án đầu tư tỉnh Tuyên Quang; Thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
2.	<i>Chỉ số “Tiếp cận đất đai”</i>			
2.1	Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, trong đó ưu tiên tại các phường, thị trấn, khu vực phát triển đô thị các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính về đất đai tại cấp tỉnh, cấp huyện để điều chỉnh, bổ sung theo hướng đơn giản, gọn nhẹ, thuận lợi cho người sử dụng đất tham gia thực hiện các giao dịch về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Từ năm 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.2	Đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp chính sách của nhà nước về ưu đãi, miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước. Chủ động tổ chức giải đáp, tháo gỡ trực tiếp những khó khăn, vướng mắc về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp để hiểu rõ khi thực hiện các thủ tục hành chính. Tập trung thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 lĩnh vực đất đai, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; công khai minh bạch thông tin, kết quả giải quyết công việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.3	Hoàn thành quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện, thành phố và kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang. Lập phương án quản lý quy hoạch khu chức năng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thương mại tại vị trí đất bám trục đường giao thông chính, lợi thế thương mại cao, quỹ đất ven trục đường mở mới. Tập trung giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại về đất đai theo đúng quy định của pháp luật.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
2.4	Tiếp tục công bố công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin về giá đất, bảng giá đất của tỉnh, kết quả giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, kết quả về đấu giá quyền sử dụng đất, dự án chậm tiến độ đưa đất vào sử dụng trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố		Thường xuyên
2.5	Công khai Danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thường xuyên
2.6	Rà soát, kiểm tra và tham mưu UBND tỉnh thu hồi chủ trương đầu tư, chấm dứt hoạt động dự án không triển khai hoặc triển khai quá chậm làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và giảm hiệu quả sử dụng đất; tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên
3.	Chỉ số “Tinh minh bạch”			

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3.1	Nâng cao chất lượng Cổng Thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang. Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật): Các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, danh mục dự án thu hút đầu tư và các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng mới, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh...	Cổng thông tin điện tử tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.2	Kịp thời đăng tải, cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật và thuộc tính của văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên “Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang” thuộc “Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật”, tạo đường link liên kết với trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.3	Xây dựng, đưa vào hoạt động, duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang thuộc Cổng thông tin điện tử tỉnh.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021 và các năm tiếp theo
3.4	100% các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố có Trang thông tin điện tử; tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Trang thông tin điện tử đã có.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2021
3.5	Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc cung cấp thông tin về đấu thầu của chủ đầu tư, bên mời thầu, tăng cường công khai, minh bạch và hiệu quả giám sát trong công tác đấu thầu.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.6	Tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh được giải quyết trên Cổng dịch vụ công tỉnh và được đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp theo quy định.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Sở Thông tin và truyền thông	Từ năm 2021
4.	<i>Chỉ số “Tính năng động của chính quyền địa phương”</i>			
4.1	Thiết lập đường dây nóng của Tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo (PCI) để tiếp nhận thông tin và phản ánh của doanh nghiệp và nhà đầu tư đối với những vướng mắc liên quan đến môi trường đầu tư và kinh doanh tại tỉnh.	Ban Chỉ đạo (PCI) tỉnh Tuyên Quang	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Từ năm 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.2	Tổ chức các Chương trình “Cà phê doanh nhân”, tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp với lãnh đạo tỉnh để giải quyết kịp thời các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.	Trung tâm Xúc tiến đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.3	Tổ chức thực hiện Đề án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục các dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
4.4	Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
4.5	Thường xuyên rà soát, phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật do tỉnh ban hành, kịp thời đề xuất tới cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với tình hình thực tiễn.	Các sở, ban, ngành	Sở Tư pháp; Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
4.6	Triển khai khảo sát đánh giá cảm nhận của doanh nghiệp về môi trường đầu tư, kinh doanh của cấp huyện, thành phố và các sở, ban, ngành của tỉnh Tuyên Quang, qua đó kịp thời chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, yếu kém của các sở, ngành và địa phương.	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Sở Tư pháp, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2021 và các năm tiếp theo
4.7	Triển khai xây dựng Sổ tay hướng dẫn quy định thực hiện dự án đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
5	<i>Chỉ số “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”</i>			
5.1	Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ giải quyết những vụ án kinh doanh thương mại đúng pháp luật, công bằng, tạo niềm tin cho doanh nghiệp. Thực hiện tốt Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; khuyến khích việc giải quyết khiếu kiện dân sự, hành chính bằng hình thức hòa giải, đối thoại tại tòa án.	Tòa án nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
5.2	Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc thi hành án dân sự có đủ điều kiện thi hành; bảo đảm theo dõi việc thi hành án hành chính đối với bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có quyết định buộc thi hành án hành chính của Tòa án; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng thời hạn, trình tự, thủ tục; phối hợp giải quyết những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài (nếu có).	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5.3	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động điều tra, xử lý tội phạm, quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy, quản lý cư trú, quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.	Công an tỉnh, Công an các huyện/thành phố, xã, phường, thị trấn	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
5.4	Nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh. Tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; mức chi đảm bảo cho hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
5.5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tránh chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng thanh tra, kiểm tra.	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5.6	Khuyến khích doanh nghiệp phát huy quyền tố cáo, khiếu nại các hành vi tham nhũng, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc, gây khó khăn, thiệt hại cho doanh nghiệp.	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên
6.	<i>Chỉ số “Chi phí không chính thức”</i>			
6.1	Nghiên cứu tham mưu, đề xuất việc Thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Từ năm 2021
6.2	Rà soát, phối hợp với các tổ chức đại diện của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh rà soát, cập nhật để nắm bắt, tổng hợp các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc khó tuân thủ, bất hợp lý, có nguy cơ phát sinh chi phí không chính thức để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định.	Các Sở, ban, ngành	Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
6.3	Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thi hành công vụ của công chức, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, tạo chi phí không chính thức cho doanh nghiệp; động viên, biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tập thể gương mẫu, tiêu biểu trong việc thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm, hiệu quả các quy định của pháp luật, tạo thuận lợi và góp phần tiết kiệm chi phí tuân thủ pháp luật chung.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Sở Nội vụ	Thường xuyên
6.4	Tuyên truyền, giải thích cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và của doanh nghiệp để doanh nghiệp biết, tự bảo vệ mình trước các hành vi nhũng nhiễu; phát động trong mọi doanh nghiệp không đưa hối lộ cho mọi cán bộ, công chức.	Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh		Thường xuyên
6.5	Kịp thời công khai các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, giải thích các điểm chưa rõ ràng, chưa cụ thể trong các quy định pháp luật, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật được đầy đủ, thuận lợi, tiết kiệm chi phí.	Các Sở, ban, ngành	Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
6.6	Triển khai thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức thuê dịch vụ tại Bộ phận một cửa của các cơ quan, đơn vị.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND huyện, thành phố	Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính công ích; Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021 và các năm tiếp theo
II.	Cải thiện điểm số các chỉ số thành phần (PCI)			
1.	Chỉ số “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”			
1.1	Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Công thương, Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành có liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.2	Xúc tiến, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức hiệu quả các hội chợ thương mại tại tỉnh; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh của doanh nghiệp. Cung cấp thông tin và dự báo về tình hình cung, cầu, giá cả thị trường; kết nối các doanh nghiệp tham gia các hội thảo, diễn đàn, các mạng phân phối nước ngoài, tìm kiếm, mở rộng hợp tác đầu tư và thị trường tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	Sở Công thương; Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp	Thường xuyên
1.3	Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Phát triển thương mại điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025.	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
1.4	Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025. Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ có liên quan đến khoa học, công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Thường xuyên
1.5	Phát triển thị trường khoa học và công nghệ; tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp tham gia các triển lãm, hội chợ công nghệ - thiết bị, từng bước tiếp cận thị trường... Nghiên cứu, đề xuất việc hình thành các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo, Khu làm việc chung và vườn ươm công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Thường xuyên
1.6	Thực hiện có hiệu quả về công tác đào tạo các ngành nghề đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, đảm bảo lao động sau khi đào tạo có thể làm việc được ngay, không phải đào tạo lại.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
1.7	Hướng dẫn, tư vấn miễn phí các thủ tục hành chính về thuế, hướng dẫn thực hiện các thủ tục miễn, giảm thuế, phí, lệ phí đối với doanh nghiệp. Thực hiện giới thiệu các đại lý thuế đủ điều kiện hoạt động tham gia tư vấn, hướng dẫn về thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán đối với doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh thuộc đối tượng hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 39/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Cục Thuế tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.8	Tăng cường hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực luật sư; đăng tải và cập nhật thường xuyên danh sách các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; phát triển đội ngũ luật sư đáp ứng nhu cầu hỗ trợ, tư vấn pháp lý của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức hội nghị, tọa đàm giữa luật sư với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm trao đổi về khó khăn, vướng mắc pháp lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021 và các năm tiếp theo
1.9	Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh; Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.	Hội Luật gia tỉnh; Hiệp hội DN tỉnh	Sở Tư pháp	Thường xuyên
1.10	Thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp công tác giữa Ngân hàng Nhà nước tỉnh và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn tín dụng ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam -CN tỉnh Tuyên Quang	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
1.11	Hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh COVID-19, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố		Năm 2021 và các năm tiếp theo
2.	<i>Chỉ số “Đào tạo lao động”</i>			
2.1	Hoàn thiện, trình ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021 và các năm tiếp theo
2.2	Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		Thường xuyên
2.3	Vận hành hiệu quả hệ thống thông tin thị trường lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Tuyên Quang, Sàn Giao dịch việc làm tỉnh Tuyên Quang.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2.4	Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tổ chức đào tạo lao động tại chỗ, đặc biệt là lao động kỹ thuật cao; khuyến khích các doanh nghiệp phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.5	Tiếp tục chủ trì thực hiện các khóa đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
3.	<i>Chỉ số “Chi phí thời gian”</i>			
3.1	Triển khai việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính với quá trình tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa tạo cơ sở hình thành dữ liệu sống, sạch; chuyển hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản giấy, giao dịch trực tiếp sang hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử, giao dịch điện tử và cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Từ năm 2021
3.2	Đề xuất thực hiện thí điểm cơ chế một cửa, một đầu mối thực hiện tiếp nhận, trả kết quả thực hiện thủ tục đầu tư các dự án. Là cơ quan đầu mối, thường xuyên theo dõi, nắm tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kịp thời tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
3.3	Rà soát những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp để cải tiến mạnh mẽ về thời gian và chất lượng phục vụ, giải quyết. Cập nhật kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính đã có sự thay đổi mẫu biểu, nội dung...trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị. Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên phạm vi Khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang tại Bộ phận một cửa của cơ quan, đơn vị. Căn cứ kết quả khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp để khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế của đơn vị.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Thường xuyên
3.4	Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận một cửa xuống trung bình còn tối đa 30 phút/01 lần giao dịch.	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố		Từ năm 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3.5	Theo dõi, kiểm tra, giám sát thời gian giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ban, ngành đảm bảo bình quân giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo mục tiêu đề ra.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.6	Tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính. Qua kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kiên quyết xử lý hoặc đề nghị xử lý, thay thế những cán bộ, công chức trì trệ, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.7	Nghiên cứu những cách thức quản trị điện tử như Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) của Văn phòng Chính phủ; Hệ thống “Phòng họp không giấy” để đưa ra những sáng kiến và giải pháp phù hợp trong xây dựng Chính quyền điện tử tại tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
3.8	Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế tối đa thanh tra, kiểm tra trùng lặp tại doanh nghiệp.	Thanh tra tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Năm 2021
3.19	Rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra thuế	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Từ năm 2021
3.10	Đẩy mạnh việc phối hợp với các Ngân hàng thương mại, công ty viễn thông để thực hiện thanh toán thu tiền nước, phí đô thị bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; ưu tiên thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.	Công ty cổ phần cấp thoát nước Tuyên Quang, Công ty cổ phần dịch vụ môi trường và quản lý đô thị Tuyên Quang	Các ngân hàng thương mại trong tỉnh	Năm 2021
3.11	Tiếp tục tích cực phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan của tỉnh triển khai thực hiện kịp thời việc thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.	Công ty viễn thông Tuyên Quang; Viettel Tuyên Quang; Mobiphone tỉnh Tuyên Quang	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2021
4.	Chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”			

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4.1	Kiểm soát thị trường hàng hóa, dịch vụ; ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp cạnh tranh không lành mạnh, góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi giúp doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ổn định.	Cục Quản lý thị trường tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.2	Thực hiện bình đẳng giữa các loại hình doanh nghiệp trong các lĩnh vực: đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; xây dựng; miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp; giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp.	Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và các sở, ngành liên quan	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên
4.3	Thực hiện các giải pháp để cải thiện và minh bạch các thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho mọi tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường và chính sách hỗ trợ phát triển các dịch vụ tài chính theo kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Năm 2021
4.4	Tổ chức xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư, thực hiện bình đẳng giữa các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp nhà nước.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố	Thường xuyên